

Bản án số: 138/2024/HNGD-ST

Ngày 09.7.2024

V/v “Ly hôn và tranh chấp con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mai Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thúy Nga và ông Phạm Minh Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam:
Bà Lê Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Duy Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 40/TLST-HNGĐ ngày 21/03/2023 về việc Ly hôn và tranh chấp con chung. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/7/2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1997.

- Bị đơn: Anh Nguyễn MH, sinh năm 1986.

Cùng trú tại: Thôn Câu Lâu Tây, xã Duy Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị H trình bày:

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn MH kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND Duy Phước, huyện Duy Xuyên vào năm 2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chị H sống hạnh phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh MH sau khi nhậu về thường xuyên đánh đập chị cũng như vợ chồng không hợp nên thường xuyên cãi vã, gia đình không hạnh phúc. Đến nay tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã quá trầm trọng nên không thể chung sống được nữa, chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh MH

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Minh Huy, sinh ngày 14/8/2017 và Nguyễn Xuân Vinh, sinh ngày 06/8/2020. Chị H đề nghị được trực tiếp nuôi các con chung sau ly hôn và yêu cầu anh MH cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.0000đ.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị H khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên đã nhiều lần tổng đạt thông báo về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh Nguyễn MH, Tòa án cũng tiến hành niêm yết công khai tại nhà anh MH và trụ sở UBND xã Duy Phước tuy nhiên anh MH không hợp tác, không đến Tòa án để làm việc và không cung cấp lời khai trong quá trình giải quyết vụ án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn không tuân thủ các quy định về pháp luật tố tụng dân sự, dù được Tòa án cũng tiến hành niêm yết công khai tại nhà anh MH và trụ sở UBND xã Duy Phước.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

+ Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H với anh Nguyễn MH.

+ Về con chung: Đề nghị xử giao cho chị H nuôi các con chung tên Nguyễn Minh Huy, sinh ngày 14/8/2017 và Nguyễn Xuân Vinh, sinh ngày 06/8/2020 đến 18 tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ là hợp lý cần được chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H

+ Về tài sản chung: Chị H khai vợ chồng tự giải quyết, không yêu cầu tòa án điều chỉnh nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

+ Về nợ chung: Chị H khai không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bị đơn anh Nguyễn MH có địa chỉ thường trú tại xã Duy Phước, huyện Duy Xuyên. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Anh Nguyễn MH đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên xét xử vắng mặt bị đơn

[2] Về nội dung:

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn MH tự nguyện kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Giấy chứng nhận kết hôn số 83, quyền số 01 do UBND xã Duy Phước,

huyện Duy Xuyên cấp ngày 02/12/2016 nên là hôn nhân của chị và anh là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chị H sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh MH sau khi nhậu về thường xuyên đánh đập chị cũng như vợ chồng không hợp nên thường xuyên cãi vã, gia đình không hạnh phúc. Đến nay tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã quá trầm trọng nên không thể chung sống được nữa, chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh MH. Theo Biên bản xác minh ngày 12/06/2024 của Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên đối với ông Trần Đình Nam – trưởng thôn Câu Lâu Tây, xã Duy Phước thì thấy chị H và anh MH sinh sống tại địa phương. Bản thân anh MH đi nhậu về thì có gây gỗ và cãi vã qua lại với chị H. Hơn nữa cũng do tình hình kinh tế của gia đình không ổn định, do công việc làm ăn không ổn định của hai anh chị mà dẫn đến việc mâu thuẫn. Tại phiên Tòa chị H khai cả hai vợ chồng sống ly thân lâu nay và không ai có trách nhiệm lo lắng cho nhau theo đúng nghĩa vợ chồng. Xét thấy, mâu thuẫn của chị H và anh MH đã trầm trọng, anh chị không còn quan tâm, yêu thương nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh MH là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] *Về quan hệ con chung*: Vợ chồng có 02 con chung là chung tên Nguyễn Minh Huy, sinh ngày 14/8/2017 và Nguyễn Xuân Vinh, sinh ngày 06/8/2020. Chị H có yêu cầu được nuôi cả hai cháu sau khi ly hôn, do bản thân anh MH không có kỹ năng chăm sóc và nuôi dưỡng các con chung. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao các cháu tên Nguyễn Minh Huy, sinh ngày 14/8/2017 và Nguyễn Xuân Vinh, sinh ngày 06/8/2020 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc sau ly hôn là phù hợp.

[2.3] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị Nguyễn Thị H yêu cầu anh Nguyễn MH cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 2.000.000đ. HĐXX thấy rằng yêu cầu cấp dưỡng của chị H để nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ là phù hợp, nên cần được chấp nhận mức cấp dưỡng môtĩ tháng 2.000.000đ.

[2.3] *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn MH.

2. Về con chung:

Giao các cháu chung tên Nguyễn Minh Huy, sinh ngày 14/8/2017 và Nguyễn Xuân Vinh, sinh ngày 06/8/2020 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng khi con chưa thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được phép ngăn cản.

Buộc anh Nguyễn MH cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 09/2024.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được đối trừ với số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0012162 ngày 21 tháng 03 năm 2024 tại Cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

4. Quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tuyên án 09.8.2024.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo luật định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKS huyện Duy Xuyên;
- Cơ quan THA án dân sự Duy Xuyên;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Mai Hùng